

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

STT	Nội dung	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	CƠ SỞ PHÁP LÝ
1	<b>Giải thích thuật ngữ</b>	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> c. “Cổ đông” là thể nhân hay pháp nhân được ghi tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty với tư cách là người sở hữu cổ phần của Công ty. đ. “Người quản lý Công ty” bao gồm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ này.	<b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b> c. “Cổ đông” <u>là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty.</u> đ. “Người quản lý Công ty” bao gồm <u>chủ tịch Hội đồng quản trị</u> , thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ này.	Khoản 3 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020.  Điều 24 Luật Doanh nghiệp 2020
2	<b>Tên gọi, hình thức pháp lý, trụ sở, mạng lưới hoạt động và thời gian hoạt động của Công ty</b>	<b>Điều 2. Tên gọi, hình thức pháp lý, trụ sở, mạng lưới hoạt động và thời gian hoạt động của Công ty</b> 2.3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.	<b>Điều 2. Tên gọi, hình thức pháp lý, trụ sở, mạng lưới hoạt động và thời gian hoạt động của Công ty</b> 3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 và <u>Tầng 11</u> , Tòa nhà TNR số 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. <u>6. Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán đầu tiên số 56/UBCK-GPHĐKD ngày 5/7/2007 do UBCKNN cấp.</u>	Cập nhật theo tình hình thực tế của Công ty  Điểm d khoản 4 Điều 5 Thông tư 121/2020/TT-BTC
3	<b>Người đại diện theo pháp luật</b>	<b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật</b> 3.5. Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Hội đồng quản trị cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.	<b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật</b> 5. Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc bị chết, mất tích, <u>đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự</u> , bị tạm giam, kết án tù, <u>đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc</u> , bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, <u>có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định</u> thì Hội đồng quản trị	Khoản 5 Điều 12 Luật Doanh nghiệp 2020

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.	
4	<b>Quyền hạn của Công ty</b>	Điều 7. Quyền hạn của Công ty	Không quy định	Các quy định theo thông tư 07/2016/TT-BTC đã hết hiệu lực và Tham khảo theo quy định tại Điều lệ mẫu công ty đại chúng đính kèm Thông tư 116/2020/TT-BTC
5	<b>Nghĩa vụ của Công ty</b>	Điều 8. Nghĩa vụ của Công ty		
6	<b>Các quy định hạn chế</b>	Điều 9. Các quy định hạn chế		
7	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>Điều 10. Vốn điều lệ</b> 10.1 Vốn điều lệ của Công ty là 3.761.579.550.000 đồng (Ba nghìn bảy trăm sáu mươi một tỷ năm trăm bảy mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).	<b>Điều 7. Vốn điều lệ</b> 1. Vốn điều lệ của Công ty là 3.761.579.550.000 đồng (Ba nghìn bảy trăm sáu mươi một tỷ năm trăm bảy mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). <u>Tổng số vốn Điều lệ của Công ty được chia làm 376.157.955 (Ba trăm bảy mươi sáu triệu một trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi lăm) cổ phần phổ thông. Mỗi cổ phần có mệnh giá 10.000 (mười ngàn) đồng.</u> <u>Cổ phần phổ thông: Mỗi cổ phần phổ thông có một (01) phiếu biểu quyết. Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông.</u> <u>3.Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều lệ này.</u> <u>4.Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.</u> <u>5.Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát</u>	Tham khảo Điều lệ mẫu công ty đại chúng đính kèm Thông tư 116/2020/TT-BTC (Thông tư 116)

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><i>hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.</i></p> <p><i>6. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.</i></p>	
8	<b>Cổ phần</b>	<b>Điều 11. Cổ phần</b>	Quy định tại Điều 7	
9	<b>Cổ phiếu</b>	<b>Điều 13. Cổ Phiếu</b>	Không quy định	
10	<b>Chứng nhận cổ phiếu</b>	Không quy định	<p><b><u>Điều 8. Chứng nhận cổ phiếu</u></b></p> <p><i>1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.</i></p> <p><i>2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp</i></p> <p><i>3. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày</i></p>	Điều 7 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu</u></p> <p><u>4. Chứng nhận Cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của người có thẩm quyền theo quy định của Công ty. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</u></p> <p><u>5. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.</u></p> <p><u>6. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:</u></p> <p><u>a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;</u></p> <p><u>b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</u></p>	
11	<b>Chứng chỉ chứng khoán khác</b>	Không quy định	<p><b><u>Điều 10. Chứng chỉ chứng khoán khác</u></b></p> <p><u>Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.</u></p>	Điều 8 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

12	<b>Chuyển nhượng cổ phần</b>	<b>Điều 14. Chuyển nhượng cổ phần</b> 14.1. Cổ phần có thể được chuyển nhượng tự do, trừ trường hợp bị hạn chế theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ này hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi thông qua phương án phát hành hoặc theo quy định của Pháp luật. 14.3 Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và không được hưởng các quyền lợi liên quan đến số cổ phần này, bao gồm cả quyền nhận cổ tức.	<b>Điều 14. Chuyển nhượng cổ phần</b> <u><i>1. Tất cả các Cổ phần được chuyển nhượng tự do, trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác.</i></u> 3. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, <u><i>quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.</i></u>	Điều 9 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
13	<b>Mua lại cổ phần</b>	<b>Điều 15. Mua lại cổ phần</b> 15.2.1 Mua lại theo yêu cầu của cổ đông: Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình, nếu cổ đông đó bỏ phiếu không tán thành đối với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc: Tổ chức lại Công ty; sửa đổi, bổ sung các nội dung trong Điều lệ Công ty liên quan đến quyền và nghĩa vụ của cổ đông. Yêu cầu mua lại cổ phần phải được lập bằng văn bản và gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên. Hội đồng quản trị sẽ xem xét việc mua lại cổ phần này.	<b>Điều 12. Mua lại cổ phần</b> 2. Các trường hợp mua lại cổ phần: a. Mua lại theo yêu cầu của cổ đông: <u><i>Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này. Công ty mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông với giá thị trường hoặc được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.</i></u> 5. <u><i>Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ.</i></u>	Điều 132 Luật Doanh nghiệp 2020.           Khoản 3 Điều 135 Luật Doanh nghiệp
14	<b>Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông</b>	<b>Điều 21. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông</b>	<b>Chuyển xuống Điều 23. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>	

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

15	<b>Quyền của cổ đông</b>	<b>Điều 22. Quyền của cổ đông</b> 22.8.1 Yêu cầu đó phải bằng văn bản và ghi rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần của từng loại, giá dự định bán, và lý do yêu cầu Công ty mua lại. Yêu cầu đó phải được gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về vấn đề quy định tại khoản này. 22.9 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười (10) phần trăm số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền: 22.9.1 Đề cử người tham gia vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bằng văn bản; 22.9.2 Xem xét và trích lục sổ biên bản và nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và báo cáo của Ban kiểm soát. 22.9.3 Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: (i) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao; (ii) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu (06) tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế.	<b>Điều 22. Quyền của cổ đông</b> <u>1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:</u> <u>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 12 Điều lệ này</u> <u>i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.</u> <u>k. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;</u> <u>l. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</u> <u>m. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</u> <u>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền:</u> <u>a. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty.</u> <u>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao.</u> <u>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:</u> <u>a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người</u>	Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 đã được sửa đổi
----	--------------------------	--	---	---

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông</u></p> <p><u>b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà hội được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử. Việc đề cử phải được thực hiện bằng văn bản.</u></p>	
16	<b>Nghĩa vụ của cổ đông</b>	<p><b>Điều 23. Nghĩa vụ của cổ đông</b></p> <p>23.4 Có trách nhiệm bảo vệ tài sản, uy tín Công ty, giữ bí mật các hoạt động nghiệp vụ của Công ty.</p> <p>23.5 Các cổ đông có trách nhiệm thông báo bằng văn bản chính thức cho Công ty biết khi thay đổi địa chỉ chính thức của mình để Công ty có điều kiện chuyển thông báo và tài liệu khi có yêu cầu.</p>	<p><b>Điều 19. Nghĩa vụ của cổ đông</b></p> <p>5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; <u>chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</u></p> <p>6. <u>Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</u></p> <p><u>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</u></p> <p><u>b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</u></p> <p><u>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</u></p> <p><u>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</u></p>	Điều 119 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 13 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
17	<b>Đại hội đồng cổ</b>	Không quy định	<p><b><u>Điều 21. Đại hội đồng cổ đông</u></b></p> <p><u>Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu</u></p>	Điều 14 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

	<b>đồng</b>		<i>quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.</i>	
18	<b>Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</b>	<p><b>Điều 25. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>25.1 Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty.</p> <p>25.2.5 Thông qua báo cáo định kỳ của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh, báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>25.2.8 Quyết định việc tăng, giảm vốn Điều lệ của Công ty;</p> <p>25.2.9 Quyết định việc giải thể, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hoặc tái cơ cấu Công ty;</p> <p>Không quy định</p>	<p><b>Điều 25. Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><u>1. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:</u></p> <p><u>h. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại</u></p> <p><u>i. Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;</u></p> <p><u>k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</u></p> <p><u>l. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</u></p> <p><u>m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;</u></p> <p><u>2. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	Điều 15 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
19	<b>Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 21. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông</b>	<p><b>Điều 23. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><u>1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 6 Điều 19 Điều lệ này.</u></p> <p><u>2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy</u></p>	Điều 16 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116



## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.</u></p> <p><u>Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).</u></p> <p><u>3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:</u></p> <p><u>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;</u></p> <p><u>b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;</u></p> <p><u>c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.</u></p> <p><u>Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhân được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</u></p>	
20	<b>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 27. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b> 27.4 Mỗi cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông đều có quyền được cung cấp các thông tin liên quan đến mình được ghi trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.	<b>Điều 25. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>  Không quy định nội dung này	Điều 141 Luật Doanh nghiệp
21	<b>Mời họp</b>	<b>Điều 28. Mời họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 26. Mời họp Đại hội đồng cổ đông</b>	Khoản 2 Điều 18 Điều

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

	<b>Đại hội đồng cổ đông</b>		<u>2.Thông báo mời họp phải được gửi kèm các tài liệu sau:</u> <u>d.Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.</u>	lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
22	<b>Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 29. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông</b> 29.1 Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền thông qua các vấn đề sau bằng văn bản tại Đại hội thường niên và bất thường như sau: 29.1.1 Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm; 29.1.3 Số lượng thành viên Hội đồng quản trị; 29.1.5 Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; 29.1.6 Quyết định tổng số tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Báo cáo tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; 29.1.4 Lựa chọn công ty kiểm toán;	<b>Điều 27. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông</b> <u>1.Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</u> a. <u>Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</u> b. <u>Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;</u> d.Số lượng thành viên Hội đồng quản trị; <u>Ban Kiểm soát;</u> đ. <u>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</u> e. <u>Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</u> g. <u>Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;</u> o. <u>Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</u> p. <u>Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</u> q. <u>Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế</u>	Khoản 2 Điều 15 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</u></p> <p>2.Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:</p> <p>đ. <u>Báo cáo tư đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</u></p> <p>4.<u>Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này thì chậm nhất là 02 (hai) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</u> Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>b. <u>Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% (năm phần trăm) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ này.</u></p> <p>5.<u>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</u></p>	
23	<b>Quyền dự họp đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 30. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>	Quy định tại các Điều 19, 23	Tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116/2020/TT-BTC
24	<b>Điều kiện</b>	<b>Điều 31. Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội</b>	<b>Điều 28. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b>	Điều 145 Luật Doanh

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

	<p><b>tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>đồng cổ đông</b></p> <p>31.1 Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.</p> <p>31.2 Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 31.1 Điều này, thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>31.3 Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 31.2 Điều này, thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.</p>	<p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <u>trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết.</u></p> <p>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, <u>thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.</u> Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <u>từ 33%</u> (ba mươi ba phần trăm) <u>tổng số phiếu</u> biểu quyết trở lên.</p> <p>3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này, <u>thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</u></p>	<p>nghịệp 2020</p>
<p>25</p>	<p><b>Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điều 31. Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>31.5 Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng kí cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>31.6 Đại hội đồng cổ đông do Chủ tịch hội đồng quản trị làm chủ tọa. Nếu Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc, thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại sẽ bầu một trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo đa số, trường hợp không ai có thể làm Chủ tọa cuộc họp thì trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa</p>	<p><b>Điều 29. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng kí cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông <u>và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:</u></p> <p><u>a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và</u></p>	<p>Điều 20 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116.</p>

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

	<p>cuộc họp.</p> <p>31.9 Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp Đại hội tối đa không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội trong các trường hợp sau đây</p> <p>31.8 Chủ tọa của Đại hội có thể tiến hành các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;</p> <p>31.11 Thông qua chương trình và nội dung cuộc họp: Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.</p> <p>31.12 Đại hội cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.</p> <p>31.13 Công bố kết quả kiểm phiếu: chủ tọa đại hội sẽ công bố kết quả kiểm phiếu sau khi Ban kiểm phiếu thực hiện xong nhiệm vụ kiểm phiếu tại đại hội.</p>	<p><u>biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghi quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghi quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp:</u></p> <p><u>b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.</u></p> <p><u>2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:</u></p> <p><u>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc, thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số, trường hợp không ai có thể làm Chủ tọa cuộc họp thì trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ</u></p>	
--	--	--	--

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p>đồng bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.</p> <p><u>3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.</u></p> <p><u>4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.</u></p> <p><u>a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;</u></p> <p><u>c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.</u></p> <p><u>5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.</u></p> <p><u>6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này,</u></p>	
--	--	--	---	--

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.</u></p> <p><u>7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:</u></p> <p><u>a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;</u></p> <p><u>b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</u></p> <p><u>8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây.</u></p> <p><u>10. Công ty có thể áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến nhưng phải đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.</u></p>	
26	<b>Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 32. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> 32.3 Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây: 32.3.1 Các hợp đồng quy định tại Điều 29.1 này khi cổ đông đó hoặc người liên quan đến cổ đông đó là một bên của Hợp đồng 32.3.2 Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người liên quan đến cổ đông đó.	Quy định tại khoản 4 Điều 56	Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020.
27	<b>Thẩm</b>	<b>Điều 33. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông</b>	<b>Điều 31. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông</b>	Điều 149 Luật Doanh

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

	<p><b>quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>bảng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>33.4 Biên bản kiểm phiếu phải được đóng dấu treo của Công ty và có các nội dung chủ yếu theo quy định Luật Doanh nghiệp. Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>33.5 Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>	<p><b>bảng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến và/hoặc phiếu bầu đã được trả lời phải là phiếu có đóng dấu treo của Công ty và có chữ ký trực tiếp của cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông. Phiếu lấy ý kiến và/hoặc phiếu bầu gửi về Công ty thông qua gửi thư, fax, thư điện tử; trường hợp gửi thư, phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; <u>trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu</u> Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p> <p>7. Biên bản kiểm phiếu <u>và nghị quyết</u> phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty <u>trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</u></p>	<p>ngành 2020.</p>
28	<p><b>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p>	<p><b>Điều 35. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>35.2 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh và có hiệu lực pháp lý như nhau. Trong trường hợp nếu có sự khác nhau về nội dung giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh, thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.</p> <p>35.3 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được làm xong và thông qua Đại hội đồng cổ đông trước khi bế</p>	<p><b>Điều 32. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được lập bằng tiếng Việt và <u>có thể lập thêm bằng tiếng Anh</u> và có hiệu lực pháp lý như nhau. Trong trường hợp nếu có sự khác nhau về nội dung giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh, thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.</p> <p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được làm xong</p>	<p>Điều 150 Luật Doanh nghiệp</p>



## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

		mạc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.	và thông qua <i>trước khi kết thúc cuộc họp</i> . Chủ tọa và thư ký cuộc họp <i>hoặc người khác ký tên trong biên bản họp</i> phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.	
29	<b>Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 34. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> 34.1 Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Điều 22.9 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:	<b>Điều 33. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được <i>nghị quyết hoặc</i> biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 18 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:	Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2020
30	<b>Quyền và nghĩa vụ Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 36. Quyền và nghĩa vụ Hội đồng quản trị</b> 36.3 Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác quy định tại Điều lệ. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết.	<b>Điều 34. Quyền và nghĩa vụ Hội đồng quản trị</b> 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: n. <u><i>Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</i></u> 3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản <i>hoặc thư điện tử</i> hoặc hình thức khác quy định tại Điều lệ này. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết.	Điều 149.4.b Luật Doanh nghiệp 2020 Điều 27 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116/2020/TT-BTC
31	<b>Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và tiêu</b>	<b>Điều 38. Ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</b> 38.1 Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp.	<b>Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</b> <u><i>1. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.</i></u> <u><i>a. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng</i></u>	Điều 25 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

<p><b>chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</b></p>	<p>38.2 Cơ chế đề cử hoặc cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm, cổ đông khác đề cử người vào Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p><u>quản trị, Công ty công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li><u>i. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</u></li><li><u>ii. Trình độ chuyên môn;</u></li><li><u>iii. Quá trình công tác;</u></li><li><u>iv. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);</u></li><li><u>v. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;</u></li><li><u>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.</u></li></ul> <p><u>2.Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế</u></p>	
---	--	---	--

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<u>nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</u>	
32	<b>Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 39. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b> 39.4 Khi Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền, thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ tạm giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. 39.6 Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị.	<b>Điều 37. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b> <u>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.</u> <u>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhân thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.</u>	Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2020.

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

33	<b>Cuộc họp của Hội đồng quản trị và biên bản họp Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 41. Cuộc họp của Hội đồng quản trị và biên bản họp Hội đồng quản trị</b> 41.4 Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây: 41.4.2 Có đề nghị của Tổng giám đốc; 41.10 Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: 41.10.5 Gửi văn bản nêu ý kiến/phiếu biểu quyết trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản và tài liệu của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	<b>Điều 39. Cuộc họp của Hội đồng quản trị và biên bản họp Hội đồng quản trị</b> 4.Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây: b. Có đề nghị của Tổng giám đốc <u>hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;</u> 11.Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: <u>đ. Gửi văn bản nêu ý kiến/phiếu biểu quyết trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu và tài liệu.</u>	Điều 30 Điều lệ mẫu và Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020
34	<b>Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 42. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị</b> 42.1 Các trường hợp miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị: 42.1.1 Thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 38.3 của Điều lệ này; 42.1.2 Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục, mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống trừ trường hợp bất khả kháng; 42.1.4 Bị bãi nhiệm theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông.	<b>Điều 40. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị</b> <u>1.Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</u> a. Thành viên Hội đồng quản trị không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Điều lệ này; b. Có đơn xin từ chức bằng văn bản gửi đến trụ sở chính của công ty và được chấp thuận; <u>2. Thành viên Hội đồng quản trị bị Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm trong trường hợp không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.</u> <u>3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</u>	Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

35	<b>Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 43. Ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 41. Ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị</b> <i>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</i> <i>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</i>	Điều 31 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
36	<b>Tổ chức bộ máy quản lý</b>	<b>Điều 44. Thành phần, nhiệm kỳ của thành viên Ban Giám đốc; quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc và thành viên Ban Giám đốc</b> 44.1 Thành viên Ban Giám đốc của Công ty gồm có: Tổng Giám đốc, các giám đốc khối và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị thuê hoặc bổ nhiệm. 44.2 Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc tương ứng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	<b>Điều 42. Tổ chức bộ máy quản lý</b> <i>1. Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Ban giám đốc gồm: Tổng Giám đốc, các giám đốc khối và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị thuê hoặc bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</i>	Điều 33 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

37	<b>Tổng Giám đốc</b>	<b>Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc</b>	<b>Điều 43. Tổng Giám đốc</b> <u>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.</u> <u>3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</u> 4. Tổng giám đốc có quyền và nghĩa vụ sau đây: a. <u>Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</u> b. <u>Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;</u> g. <u>Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc</u> 6. <u>Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.</u>	Điều 162 Luật Doanh nghiệp và Điều 35 Điều lệ mẫu
38	<b>Quyền lợi và trách nhiệm của các thành viên Ban Giám đốc</b>	<b>Điều 46. Quyền lợi và trách nhiệm của các thành viên Ban Giám đốc</b>	Quy định tại các Điều 42, Điều 57	
39	<b>Bộ phận kiểm soát nội bộ và Quản trị</b>	<b>Điều 49. Bộ phận kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Ban giám đốc</b> 49.3 Nhiệm vụ của hệ thống thực thi quản trị rủi ro: 49.3.1 Xác định chính sách thực thi và mức độ chấp	<b>Điều 46. Bộ phận kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Ban giám đốc</b> 1. Bộ phận Kiểm soát nội bộ <u>trực thuộc Ban Giám đốc</u> và có nhiệm vụ kiểm soát việc tuân thủ những nội dung sau:	Điều 12 Thông tư 121/2020/TT-BTC

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

	<b>rủi ro trực thuộc Ban giám đốc</b>	nhận rủi ro của Công ty; 49.3.2 Xác định rủi ro của Công ty; 49.3.3 Đo lường rủi ro; 49.3.4 Giám sát, ngăn ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro.		
40	<b>Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)</b>	<b>Điều 50. Số lượng, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên</b>	<b>Điều 47. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)</b> <i>1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 36 Điều lệ này.</i> <i>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại khoản 2 Điều 36 điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.</i>	Điều 33 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116.
41	<b>Thành phần Ban Kiểm soát</b>	<b>Điều 51. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên</b> 51.3 Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng; 51.5 Không được giữ các chức vụ quản lý công ty;	<b>Điều 48. Thành phần Ban Kiểm soát</b> <i>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 đến 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát là 04 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</i> <i>2. Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</i> <i>c. Có hiểu biết về chứng khoán và thị trường chứng khoán; được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chứng khoán.</i> <i>đ. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;</i> <i>e. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của</i>	Điều 37 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>Công ty;</u> <u>g. Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.</u></p>	
42	<b>Trưởng Ban Kiểm soát</b>	<b>Điều 50. Số lượng, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên</b>	<b>Điều 49. Trưởng Ban Kiểm soát</b> 1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. 2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát: a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan đề báo cáo Ban kiểm soát; c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.	Điều 38 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
43	<b>Nghĩa vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát</b>	<b>Điều 52. Nghĩa vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát</b>	<b>Điều 50. Nghĩa vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát</b> 8. <u>Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc và người điều hành khác của Công ty vi phạm trách nhiệm của người quản lý Công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ này thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm đồng thời có giải pháp khắc phục hậu quả;</u> 9. <u>Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội</u>	Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 39 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116.



## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty;</u></p> <p><u>10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao;</u></p> <p><u>11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>12. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;</u></p> <p><u>13. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;</u></p> <p><u>14. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác;</u></p> <p><u>15. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;</u></p> <p><u>16. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;</u></p> <p><u>17. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;</u></p> <p><u>18. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;</u></p>	
--	--	--	---	--

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p>19. <u>Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty;</u></p> <p>20. <u>Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	
44	<b>Cuộc họp của Ban kiểm soát</b>	<b>Điều 54. Cách thức hoạt động và cuộc họp của Ban Kiểm soát</b>	<p><b>Điều 52. Cuộc họp của Ban kiểm soát</b></p> <p>1. <u>Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.</u></p> <p>2. <u>Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ</u></p>	Điều 40 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
45	<b>Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc</b>	<p><b>Điều 55. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của người quản lý công ty</b></p> <p>55.1 Công ty trả thù lao, tiền lương cho Người quản lý của Công ty theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>55.2 Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc như sau:</p> <p>55.2.1 Tổng thù lao của tất cả thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Đại hội đồng cổ đông dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí và được quyết định tại cuộc họp thường niên;</p>	<p><b>Điều 53. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc</b></p> <p>1. Công ty <u>có quyền</u> trả thù lao, <u>thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị, trả lương, thưởng cho Tổng giám đốc và người quản lý khác</u> theo kết quả và hiệu quả kinh doanh</p> <p>2. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc như sau:</p> <p>a. <u>Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị</u></p>	Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 28 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<i>đư tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</i>	
46	<b>Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về uyền lợi</b>	<b>Điều 57. Trách nhiệm của người quản lý Công ty</b>	<b>Điều 55. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b> <i>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cân trọng vì lợi ích của Công ty.</i> <i>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.</i> <i>3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.</i> <i>4. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</i>	Điều 47 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>5. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</u></p> <p><u>6. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</u></p> <p><u>7. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</u></p> <p><u>a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</u></p> <p><u>b. Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của</u></p>	
--	--	--	---	--

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<i>các cổ đông không có lợi ích liên quan.</i>	
47	<b>Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</b>	<b>Điều 58. Các tranh chấp có thể xảy ra</b>	<b>Điều 56. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</b> <i>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</i> <i>2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.</i>	Điều 48 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
48	<b>Cách xử lý, giải quyết tranh chấp</b>	<b>Điều 59. Cách xử lý, giải quyết tranh chấp</b>	<b>Điều 72. Giải quyết tranh chấp nội bộ</b> 1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa: a. Cổ đông với Công ty; b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác; <i>Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và hoà giải.</i> Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 03 ngày làm việc	Điều 62 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p>kể từ ngày tranh chấp phát sinh. <u>Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu, chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.</u></p> <p>2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trung Tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo quy tắc tổ tụng của VIAC hoặc Tòa án có thẩm quyền.</p> <p>3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.</p>	
49	<b>Công khai các lợi ích liên quan</b>	<b>Điều 61. Công khai các lợi ích liên quan</b>	<b>Điều 58. Công khai các lợi ích liên quan</b> <u>Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</u>	Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020
50	<b>Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ</b>	Không quy định	<b>Điều 59. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ</b> <u>1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:</u> <u>a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</u> <u>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản</u>	Điều 49 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>tri, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.</u></p> <p><u>2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.</u></p> <p><u>3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</u></p> <p><u>4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.</u></p> <p><u>5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.</u></p>	
51	<b>Công nhân viên và công đoàn</b>	Không quy định	<b>Điều 60. Công nhân viên và công đoàn</b> <p><u>1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội,</u></p>	Điều 50 Điều lệ mẫu đính kèm thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><i>phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.</i></p> <p><i>2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.</i></p>	
52	<b>Chế độ báo cáo và công bố thông tin</b>	<b>Điều 62. Chế độ báo cáo và công bố thông tin</b>	Không quy định	
53	<b>Phân phối lợi nhuận</b>	<b>Điều 67. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận</b>	<p><b>Điều 61. Phân phối lợi nhuận</b></p> <p><i>1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.</i></p> <p><i>2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.</i></p> <p><i>3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.</i></p> <p><i>4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này.</i></p>	Điều 51 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116.



## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTtr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<p><u>5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.</u></p> <p><u>6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.</u></p>	
54	<b>Tài khoản ngân hàng</b>	Không quy định	<p><b>Điều 62. Tài khoản ngân hàng</b></p> <p><u>1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.</u></p> <p><u>2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.</u></p> <p><u>3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.</u></p>	Điều 52 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
55	<b>Chế độ kế toán</b>	<p><b>Điều 64. Hệ thống kế toán</b></p> <p>64.1 Công ty sử dụng Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc hệ thống kế toán được Bộ Tài chính chấp thuận, tuân thủ các chế độ kế toán dành cho công ty chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản hướng dẫn kèm theo. Công ty phải chịu sự kiểm tra của cơ quan Nhà nước về việc thực hiện chế độ kế toán - thống kê.</p> <p>64.2 Công ty phải lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu trữ hồ sơ, sổ sách kế toán theo loại hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Hồ sơ, sổ sách kế toán phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đầy đủ để có thể chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.</p>	<p><b>Điều 64. Chế độ kế toán</b></p> <p><u>1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.</u></p> <p><u>2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu trữ hồ sơ, sổ sách kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Hồ sơ, sổ sách kế toán phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đầy đủ để có thể chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.</u></p> <p><u>3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về</u></p>	Điều 54 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<i>lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.</i>	
56	<b>Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý</b>	Điều 65. Chế độ tài chính	<b>Điều 65. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý</b> <i>1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</i> <i>2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.</i> <i>3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</i>	Điều 55 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
57	<b>Báo cáo thường niên</b>	Không quy định	<b>Điều 66. Báo cáo thường niên</b> <i>Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</i>	Điều 56 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
58	<b>Kiểm toán</b>	<b>Điều 66. Kiểm toán</b>	<b>Điều 67. Kiểm toán</b> <i>1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.</i> <i>2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.</i>	Điều 57 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

			<u>3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.</u>	
59	<b>Dấu của doanh nghiệp</b>	Không quy định	<b>Điều 68. Dấu của doanh nghiệp</b> <u>1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</u> <u>2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).</u> <u>3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</u>	Điều 58 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
60	<b>Nguyên tắc phân phối lợi nhuận</b>	<b>Điều 67. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận</b>	Không quy định	
61	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>Điều 68. Trích lập các quỹ theo quy định</b>	Không quy định	
62	<b>Xử lý lỗ trong kinh doanh</b>	<b>Điều 69. Xử lý lỗ trong kinh doanh</b>	Không quy định	
63	<b>Tổ chức lại Công ty</b>	<b>Điều 70. Tổ chức lại Công ty</b>	Không quy định	
64	<b>Giải thể công ty</b>	<b>Điều 71. Giải thể công ty</b> 71.1 Công ty giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau: 71.1.1 Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã được gia hạn; 71.1.2 Đại hội đồng cổ đông quyết định giải thể Công	<b>Điều 69. Giải thể công ty</b> <u>1. Công ty giải thể trong các trường hợp sau:</u> a. Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty <u>mà không có quyết định gia hạn;</u> b. <u>Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</u> c. <u>Bi thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ</u>	Điều 59 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

		<p>ty trước thời hạn và được UBCKNN chấp thuận;</p> <p>71.1.3 UBCKNN thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc bị Tòa án tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>71.2 Việc giải thể Công ty trong bất kỳ trường hợp nào đều phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ này và pháp luật. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.</p> <p>71.3 Công ty chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và Công ty không đang trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc cơ quan trọng tài.</p> <p>71.4 Trình tự, thủ tục, hồ sơ giải thể thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>	<p><u>trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.</u></p> <p><u>2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định</u></p>	
65	<b>Gia hạn hoạt động</b>	Không quy định	<p><b>Điều 70. Gia hạn hoạt động</b></p> <p><u>1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 7 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.</u></p> <p><u>2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành</u></p>	Điều 60 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116
66	<b>Thanh lý</b>	<p><b>Điều 73. Ban thanh lý</b></p> <p>73.1 Trong trường hợp Công ty chấm dứt hoạt động, Hội đồng quản trị sẽ triệu tập Đại hội đồng cổ đông để quyết định thành lập Ban thanh lý tài sản. Ban thanh lý gồm những người có chuyên môn và hiểu biết trong lĩnh vực thanh lý tài sản. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ giữ chức Trưởng Ban thanh lý. Công ty có thể sử dụng</p>	<p><b>Điều 71. Thanh lý</b></p> <p><u>1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn</u></p>	Điều 61 Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 116

## BẢNG SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LẦN THỨ 16 NĂM 2022

(Đính kèm Tờ trình số 04/TTr/HĐQT ngày 31/8/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam)

		<p>dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực này.</p> <p>73.2 Ban thanh lý là người đại diện chính thức của Công ty trong việc thực hiện các thủ tục thanh lý tài sản và chấm dứt hoạt động của Công ty, kể cả các công việc phát sinh trong quá trình thanh lý như việc kiện tụng, công nợ, ....</p> <p>73.3.5 Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;</li><li>- Các khoản vay (nếu có);</li></ul>	<p><i><u>bi các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.</u></i></p> <p><i><u>2.Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.</u></i></p> <p><i><u>3.Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:</u></i></p> <p><i><u>b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;</u></i></p>	
67	<b>Chế độ lưu trữ tài liệu của công ty</b>	<b>Điều 75. Chế độ lưu trữ tài liệu của công ty</b>	Quy định tại các Điều 32, 64 của Điều lệ	